

Bản án số: 104/2023/HSST
Ngày 21-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Quang Khỏe
Bà Hoàng Thu Hà

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Hoàng Phương - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đặng Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2023 tại điểm cầu trung tâm là Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương và điểm cầu thành phần là Trại tạm giam – Công an tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai bằng hình thức trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 96/2023/HSST ngày 29 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 90/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thiện T**, sinh năm 1996; ĐKKHKT: thôn C, xã Minh Đức, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; Nơi ở hiện tại: số A Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; con ông Nguyễn Hữu H, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974. Vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 24/02/2023 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

2. **Trần Trọng H**, sinh năm 2001; ĐKKHKT: thôn A, xã An Ninh, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; Nơi ở hiện tại: số A Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; con ông Trần Trọng H, sinh năm 1974 và bà Trần Thị Q, sinh năm 1980. Vợ, con chưa có. Tiền án, tiền sự: Không;

Biện pháp ngăn chặn: Bị tạm giữ từ ngày 19/02/2023 đến ngày 24/02/2023 chuyển tạm giam đến nay tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Anh T, anh Hoàng Bảo Tr, chị Lý Thu H, anh Nguyễn Bá H, chị Đỗ Kim Ng, anh Vũ Thế D; đều vắng mặt.

Điểm cầu trung tâm gồm: Hội đồng xét xử; Kiểm sát viên; Thư ký Tòa án.

Điểm cầu thành phần gồm: Bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H; Người hỗ trợ tổ chức phiên tòa: ông Nguyễn Quang Dũng – Thư ký Tòa án; bà Lê Phương Dung – Kiểm sát viên; ông Nguyễn Văn Chính – cán bộ Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng giữa tháng 02/2023, Nguyễn Thiện T rủ, bàn bạc với Trần Trọng H mua ma túy về để bán kiếm lời, T là người đi mua còn H sẽ là người đi bán. H đồng ý. Do vậy, tối ngày 17/02/2023, T đi ra khu đô thị Việt Hoà, thành phố Hải Dương mục đích tìm mua ma túy tổng hợp để bán kiếm lời. Tại đây, T mua của một người đàn ông tên Nam (T không biết họ, tuổi địa chỉ cụ thể) 14 viên ma túy dạng kẹo mỗi viên là 250.000đồng và 07 túi ma túy Ketamine mỗi túi là 1.300.000đồng, tổng số tiền là 12.600.000đ là số tiền của T; sau đó đi về chỗ ở và nói cho H biết về việc T đã mua được số ma túy trên. Đến khoảng 22giờ20' ngày 18/02/2023 khi H và T đang ở 40A Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì T đưa cho H 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước khoảng (5x8) cm bên trong có một túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2,5x3)cm bên trong có các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu tím và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước (5x8)cm bên trong có 02 viên nén màu hồng (tổng là 05 viên ma túy dạng kẹo và 01 túi ma túy Ketamine) và bảo H lấy xe máy nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, biển số : 34B4 - 749.17 của T đi ra khu vực phường Thanh Bình tìm người mua để bán ma túy với số tiền 300.000đ/01 viên ma túy kẹo và 1.500.000đ/01 túi ma túy Ketamine. H đồng ý. Khoảng 22 giờ 40' cùng ngày khi H đi đến khu vực trước cửa số nhà 40/160 Vũ Hựu thuộc phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương dừng lại xem có ai mua thì bán thì bị tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Hải Dương kết hợp cùng với Công an phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong tay phải H 02 túi nilon màu trắng; trong đó có 01 túi nilon màu trắng, có kích thước khoảng (5x8) cm bên trong có một túi nilon màu trắng kích thước khoảng (2,5x3)cm có chứa các hạt tinh thể màu trắng và 03 viên nén màu tím và 01 (một) túi nilon màu trắng kích thước

(5x8)cm bên trong có 02 viên nén màu hồng. H khai nhận là ma túy tổng hợp dạng Ketamine và kẹo (thuốc lắc) mà H cất giấu để bán kiếm lời.

Quá trình khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của H và T ở số 40A Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, T đã tự lấy trong túi quần bên phải đang mặc trên người giao nộp cho lực lượng Công an 09 viên nén (06 viên nén dạng hình “đầu lâu” màu hồng và 03 viên nén dạng hình “đầu lâu” màu nâu xám) và 06 túi nilon màu trắng bên trong đều có chứa các hạt tinh thể màu trắng. T khai nhận đó là 09 viên ma túy dạng thuốc lắc và 06 túi ma túy Ketamine cất giấu mục đích để bán. Quá trình khám xét thu giữ vật chứng có sự chứng kiến của Lý Thu H và Nguyễn Bá H,

Tại Bản kết luận giám định số 167 ngày 21/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương, kết luận:

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng (ký hiệu M1) thu giữ của Trần Trọng H, gửi đến giám định khối lượng là: 0,647 gam là ma túy, loại Ketamine.

03 (Ba) viên nén màu tím được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Trọng H, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 1,433 gam là ma túy, loại Methamphetamine.

02 (Hai) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M2) thu giữ của Trần Trọng H, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 1,056 gam là ma túy, loại MDMA.

06 (Sáu) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M3) thu giữ của Nguyễn Thiện T, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 3,038 gam là ma túy, loại MDMA.

03 (Ba) viên nén màu xám được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M3) thu giữ của Nguyễn Thiện T, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 1,616 gam là ma túy, loại MDMA.

Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong 06 (Sáu) túi nilon màu trắng được niêm phong trong phong bì (ký hiệu M4) thu giữ của Nguyễn Thiện T, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 3,884 gam là ma túy, loại Ketamine.

Ketamine nằm trong Danh mục III, STT: 40, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ;

MDMA nằm trong Danh mục IB, STT: 11, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Methamphetamine nằm trong Danh mục IIC, STT: 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu ngày 18/02/2023 tại Trạm y tế phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương đối với

Nguyễn Thiện T, bằng thanh thử loại 4 Durg Tested, kết quả: Que thử xuất hiện hai vạch C và T trên thanh thử MDMA, Nguyễn Thiện T không sử dụng ma túy.

Tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu ngày 18/02/2023 tại Trạm y tế phường Cẩm Thượng, thành phố Hải Dương đối với Trần Trọng H, bằng thanh thử loại 4 Durg Tested, kết quả: Que thử xuất hiện hai vạch C và T trên thanh thử MDMA, Trần Trọng H không sử dụng ma túy.

Tại bản cáo trạng số 91/CT-VKSTPHD ngày 24-5-2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố Nguyễn Thiện T, Trần Trọng H về tội danh “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thiện T, Trần Trọng H khai nhận hành phạm tội của mình. Các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận giám định của các cơ quan chuyên môn. Xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thiện T, Trần Trọng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về hình phạt: Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: bị cáo Nguyễn Thiện T từ 08 năm 06 tháng đến 08 năm 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-2-2023. Bị cáo Trần Trọng H từ 08 năm 03 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-2-2023. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số ma túy Ketamine, Methamphetamine, MDMA; 08 vỏ túi nilon màu trắng, 04 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định. Tịch thu phát mại súng quỹ nhà nước 01 xe mô tô kiểu dáng Wave màu sơn đỏ, BKS: 34B4 - 749.17. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Nguyễn Thiện T, Trần Trọng H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo Nguyễn Thiện T, Trần Trọng H không có ý kiến gì tranh luận đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Thiện T, Trần Trọng H tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với chính lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định, lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H đã bàn bạc, thống nhất với nhau việc mua ma túy về để bán kiếm lời, T là người đi mua, H là người đi bán. Tối ngày 17/02/2023, Nguyễn Thiện T điều khiển xe mô tô biển số 34B4 - 749.17 đi ra khu đô thị Việt Hoà, thành phố Hải Dương tìm mua ma túy tổng hợp về cất giấu tại số 40A Tuệ Tĩnh, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương để bán kiếm lời. Đến khoảng 22h40 ngày 18/02/2023, Trần Trọng H điều khiển xe mô tô biển số 34B4 - 749.17 của Nguyễn Thiện T đi bán ma túy, khi đến khu vực trước cửa số nhà 40/160 Vũ Hựu thuộc phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương thì bị phát hiện bắt quả tang Trần Trọng H đã có hành vi cất giấu trái phép 03 viên ma túy loại Methamphetamine có tổng khối lượng 1,433 gam; 02 viên ma túy loại MDMA có tổng khối lượng là 1,056gam và 01 túi ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng 0,674gam trong lòng bàn tay phải mục đích để bán kiếm lời. Khám xét tại nơi ở, T và H còn có hành vi cất giấu trái phép 09 viên ma túy loại MDMA có tổng khối lượng 4,654gam và 06 túi ma túy loại Ketamine có tổng khối lượng 3,884gam mục đích để bán kiếm lời.

Các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ, mua bán vì có tác hại không chỉ cho sức khỏe của con người mà còn là nguyên nhân gây phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc các bị cáo đã có hành vi mua, cất giấu trái phép 1,433gam Methamphetamine; 5,710 gam MDMA và 4,558 gam Ketamine nhằm mục đích bán để kiếm lời là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Các bị cáo mua bán 2 loại chất ma túy trở lên, để xác định điểm, khoản, điều luật áp dụng đối với các bị cáo nên theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 5 của Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02-

02-2018 quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy tại một số điều của Bộ luật hình sự thì tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Ketamine so với mức tối thiểu đối với Ketamine được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là 4,558% (4,558gam so với 100gam); tỷ lệ phần trăm về khối lượng của Methamphetamine so với mức tối thiểu đối với Methamphetamine được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là 4,777% (1,433gam so với 30gam) và tỷ lệ phần trăm về khối lượng của so với mức tối thiểu đối với MDMA được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự là 19,033% (5,710gam so với 30gam). Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy là 28,368% (thuộc trường hợp dưới 100%) nên tổng khối lượng của Ketamine, Methamphetamine và MDMA mà các bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm chính sách độc quyền về quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương và xã hội nên cần thiết phải xử lý các bị cáo bằng pháp luật hình sự và các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nên có hình phạt nghiêm khắc để răn đe giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[3] Xét vai trò của từng bị cáo: Trong vụ án này, Nguyễn Thiện T là người đề xuất, cùng bàn bạc với Trần Trọng H đi mua ma túy để bán kiếm lời và là người trực tiếp mua ma túy bằng nguồn tiền của T; Trần Trọng H tiếp nhận ý chỉ của T, là người đem ma túy đi bán nên xác định T có vai trò hơn H và H là vai trò đồng phạm thực hành.

[4] Xem xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng: không có; về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nhưng không có tài sản riêng, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số ma túy Ketamine, Methamphetamine, MDMA đựng trong 04 phong bì ký hiệu theo thứ tự T1, T2, T3, T4 đều niêm phong số 167/KL-KTHS của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định; 08 vỏ túi nilon màu trắng, 04 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật. Xét thấy, số ma túy là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ; 08 vỏ túi nilon màu trắng, 04 vỏ phong bì không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, BKS: 34B4 - 749.17 thu giữ của H là tài sản hợp pháp của T có liên quan đến thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H bị kết án nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho T không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm p khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25-11-2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thiện T 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-2-2023.

Xử phạt: Bị cáo Trần Trọng H 07 năm 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19-2-2023.

- Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 04 phong bì ký hiệu theo thứ tự T1, T2, T3, T4 đều niêm phong số 167/KL-KTHS của Phòng PC09 Công an tỉnh Hải Dương hoàn lại sau giám định gồm:

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu (T1) bên trong có 0,550gam Ketamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M1.

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu (T2) bên trong có 1,320gam Methamphetamine và 01 vỏ phong bì ký hiệu M2; 0,942gam MDMA;

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu (T3) bên trong có 2,881gam MDMA và 01 vỏ phong bì ký hiệu M3; 1,508gam MDMA

- 01 phong bì niêm phong ký hiệu (T4) bên trong có 3,714gam Ketamine; 07 vỏ túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì ký hiệu M4.

Tịch thu sung quỹ nhà nước giá trị 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu sơn đỏ, BKS: 34B4 - 749.17 của Nguyễn Thiện T;

(Hiện trạng vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 30/5/2023 giữa Công an thành phố Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hải Dương).

4. Về án phí: Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Thiện T và Trần Trọng H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thành viên Hội đồng xét xử

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu